

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT CAMELI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT CAMELI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CAMELI PRODUCTION AND TRADING SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107958557

3. Ngày thành lập: 11/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 46/48, ngõ Hòa Bình 7, phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
2.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
3.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
4.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
5.	Điều hành tua du lịch Chi tiết : Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
6.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết : Đại lý	4610
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
10.	Đại lý du lịch	7911
11.	Bán buôn đồ uống	4633
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
13.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
14.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết : Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632(Chính)
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
17.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐINH HUY NAM	Thôn Cát Đằng, Xã Yên Tiến, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	162932652	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
2	ĐINH HUY MINH	Số 50, đường Phan Đình Phùng, phố 6, Phường Vân Giang, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	036088001587	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
3	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Thôn Xưa, Xã Yên Minh, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	3,000	034187005178	
			Tổng số	15.000	150.000.000	3,000		
4	NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG	Số 61 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	235.000	2.350.000.000	47,000	036055000792	
			Tổng số	235.000	2.350.000.000	47,000		
5	VŨ HOÀI THƯƠNG	Thôn Tô Xuyên, Xã An Mỹ, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,000	151748543	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,000		
6	DIỆP THU QUỲNH	Số 48/46 Hòa Bình 7, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	185.000	1.850.000.000	37,000	012073378	
			Tổng số	185.000	1.850.000.000	37,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH HUY NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162932652

Ngày cấp: 03/07/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cát Đằng, Xã Yên Tiến, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Cát Đằng, Xã Yên Tiến, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội